

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán
Công trình: Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng
Đơn vị: Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ Quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/10/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Hướng dẫn một số nội dung quản lý đầu tư công trình lâm sinh;

Căn cứ Thông số 21/2023/TT-BTC ngày 14/01/2023 của Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 25/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 494/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 4071/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán công trình Trồng và chăm sóc rừng môi trường cảnh quan năm 2019, đơn vị: Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 24/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán công trình Trồng và chăm sóc rừng môi trường cảnh quan năm 2020, đơn vị: Ban quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 2888/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Về việc phê duyệt thiết kế, dự toán công trình Trồng và chăm sóc rừng trồng thay thế;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Báo cáo số 80/BC-SNN ngày 12/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng Công trình: Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng, với nội dung như sau:

1. Tóm tắt các nội dung chủ yếu của công trình

- a) Tên công trình: Khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng.
- b) Dự án: Dự án Bảo vệ và Phát triển rừng phòng hộ, cảnh quan TP. Quy Nhơn và vùng lân cận thuộc Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025.
- c) Chủ đầu tư: Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn.
- d) Hình thức đầu tư: Đầu tư trực tiếp.

2. Diện tích: 51,3 ha.

3. Địa điểm giao khoán: Tiểu khu 329B, 344, Phường Bùi Thị Xuân; tiểu khu 330B, Phường Quang Trung và tiểu khu 345, phường Ghềnh Ráng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Mục tiêu: Bảo vệ và phát triển vốn rừng, đáp ứng yêu cầu phòng hộ phòng hộ môi trường cảnh quan thành phố Quy Nhơn.

5. Đối tượng rừng giao khoán bảo vệ

a) Về quy hoạch lâm nghiệp: Theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Phương án rà soát, điều chỉnh quy hoạch lâm nghiệp theo cơ cấu 3 loại rừng tỉnh Bình Định giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, toàn bộ diện tích 51,3 ha rừng nêu trên thuộc quy hoạch lâm nghiệp, chức năng phòng hộ, đặc dụng.

b) Đối nguồn gốc rừng: Diện tích 51,3 ha rừng nêu trên là rừng sau thời gian kiến thiết cơ bản đã đạt tiêu chí thành rừng theo quy định, gồm: 32,2 ha rừng trồng môi trường cảnh quan năm 2019, năm 2020 và 19,1 ha rừng trồng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác năm 2020. Diện tích đưa vào khoán bảo vệ rừng trồng phòng hộ, đặc dụng không có sự chồng chéo, trùng lặp về diện tích với các công trình khác.

6. Các biện pháp bảo vệ: Tuần tra, kịp thời phát hiện những tác nhân phá hoại rừng; phòng chống cháy rừng; tu sửa đường ranh giới lô, cọc mốc, bảng hiệu hộ nhận khoán.

7. Tổng vốn đầu tư

Tổng kinh phí: 31.382.775 đồng, làm tròn: 31.383.000 đồng

(Ba mươi một triệu, ba trăm tám mươi ba nghìn đồng), trong đó:

- a) Trả hộ nhận khoán : 26.932.500 đồng
 b) Lập hồ sơ: 2.565.000 đồng
 c) Chi phí quản lý : 1.885.275 đồng (7% chi phí trả hộ nhận khoán).

8. Nguồn vốn đầu tư và tiến độ giải ngân

a) Nguồn vốn đầu tư: Vốn thuộc Chương trình Phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Bình Định năm 2024 và các năm tiếp theo.

b) Dự toán chi tiết và tiến độ giải ngân:

Năm thực hiện	Diện tích (ha)	Đơn giá trả hộ nhận khoán (đồng/ha/năm)	Thành tiền (đồng)	Chi phí lập hồ sơ (đồng)	Chi phí quản lý (đồng)	Tổng cộng (đồng)
Năm 2024	51,3	(300.000 x 9): 12	11.542.500	2.565.000	807.975	14.915.475
Năm 2025	51,3	300.000	15.390.000		1.077.300	16.467.300
Tổng cộng			26.932.500	2.565.000	1.885.275	31.382.775

9. Đối tượng nhận khoán: Các hộ gia đình, cá nhân cư trú hợp pháp trên địa bàn phường có rừng giao khoán.

10. Thời gian thực hiện: Từ tháng 04/2024 đến hết tháng 12/2025.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Ban Quản lý rừng cơ sở Quy Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (15b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

